

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký bởi: CHI NHÁNH VĂN PHÒNG
ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC III
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 07/08/2026 16:11:45

Số: 6661 /CNKVIII

V/v phối hợp niêm yết hồ sơ mất Giấy
chứng nhận QSD đất của Hộ ông Vy
Cảnh, sử dụng đất tại Phường Trương
Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

P.Trương Quang Trọng, ngày 07 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: UBND Phường Trương Quang Trọng

Ngày 03/8/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Quảng Ngãi (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III) tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất do mất GCN QSD đất của Hộ ông Vy Cảnh, đang sử dụng đất tại xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.)

Mã hồ sơ: **H48.103.24.8-260803-0024**

Nguồn gốc sử dụng đất: Thửa đất số 252, tờ bản đồ số 11, diện tích 1148.5m² HNK, sổ vào sổ cấp GCN CS 04421, số phát hành CM 651693, bản đồ đo vẽ 2016, Xã Tịnh Ấn Đông, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp GCN ngày 30/12/2017 cho Hộ ông Vy Cảnh (nay là thửa đất số 252, tờ bản đồ số 52, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi).

Nay Hộ ông Vy Cảnh đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất nêu trên do bị mất.

Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, thửa đất nêu trên chưa thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác hoặc cá nhân theo quy định của pháp luật.

Để có cơ sở xác lập thủ tục hồ sơ đề nghị đăng ký biến động và cấp lại GCNQSD đất cho Hộ ông Vy Cảnh, nay Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III kính đề nghị UBND Phường Trương Quang Trọng thực hiện theo nội dung quy định tại Mục 3 Phần VIII của “Phần C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” của Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

a) Niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; đồng thời tiếp nhận phản ánh trong thời gian niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp;

b) Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc niêm yết và gửi đến Văn phòng đăng ký đất đai.

Rất mong UBND Phường Trương Quang Trọng phối hợp thực hiện để Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III có cơ sở giải quyết hồ sơ cho công dân theo đúng quy định của pháp luật./.

(Photo hồ sơ kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Hộ ông Vy Cảnh (để biết);
- Lưu VT, HS (Trình).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



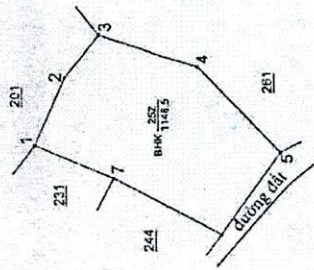
Nguyễn Hồng Sơn

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- Thửa đất số: 252, tờ bản đồ số: 11
- Địa chỉ: Xã Tịnh An Đông, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích: 1148,5 m² (Bằng chữ: Một nghìn một trăm bốn mươi tám phẩy năm mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng rừng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/01/2067
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
- Nhà ở: -/-
- Công trình xây dựng khác: -/-
- Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- Cây lâu năm: -/-
- Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số hiệu định thửa	Chiều dài (m)
1 - 2	15,23
2 - 3	11,40
3 - 4	21,19
4 - 5	24,76
5 - 6	20,81
6 - 7	25,06
7 - 1	17,46

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 2017

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



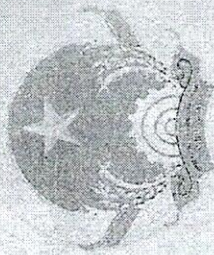
Phí Quang Hiến

Số vào sổ cấp GCN: CS 04421

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ ông: Vy Cảnh

Năm sinh: 1942. CMND số: 211286302

Địa chỉ thường trú: thôn Độc Lập, xã Tịnh Ấn Đông, TP. Quảng Ngãi

KT: GIẤM ĐỐC
PHÓ GIẤM ĐỐC

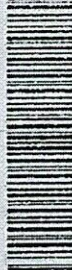


SAO Y BẢN CHÍNH

Nguyễn Thị Dung

CM 651693

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận 1. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 2. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 3. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 4. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 5. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 6. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 7. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 8. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 9. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 10. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 11. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 12. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 13. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 14. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 15. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 16. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 17. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 18. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 19. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 20. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 21. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 22. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 23. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 24. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 25. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 26. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 27. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 28. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 29. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 30. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 31. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 32. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 33. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 34. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 35. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 36. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 37. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 38. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 39. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 40. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 41. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 42. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 43. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 44. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 45. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 46. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 47. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 48. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 49. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 50. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 51. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 52. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 53. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 54. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 55. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 56. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 57. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 58. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 59. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 60. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 61. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 62. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 63. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 64. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 65. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 66. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 67. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 68. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 69. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 70. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 71. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 72. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 73. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 74. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 75. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 76. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 77. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 78. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 79. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 80. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 81. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 82. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 83. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 84. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 85. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 86. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 87. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 88. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 89. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 90. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 91. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 92. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 93. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 94. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 95. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 96. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 97. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 98. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 99. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý 100. Trường hợp đổi và cơ sở pháp lý	



2 1 2 0 2 1 7 1 0 2 0 5 3

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất
(ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III ⁽¹⁾

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾: VY CẢNH Ngày /tháng/năm sinh... 28/10/1942.....
- CC/CCCD/Hộ chiếu⁽³⁾: 051042000273..... Ngày /tháng/năm cấp... 22/4/2021.....
- Địa chỉ thường trú⁽⁴⁾: Phường Dương Quang Trung, hị Cựu Ngai.....
Mã số thuế (nếu có).....
- Điện thoại liên hệ: Hộp thư điện tử (nếu có):

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất đối với thửa đất số 252,
tờ bản đồ 11, địa chủ: xã Trại Mĩ Đông, TP Cựu Ngai, hị Cựu Ngai
nay là Phường Dương Quang Trung, hị Cựu Ngai

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) ⁽⁶⁾

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp; < Bản photo >

(2) Giấy ủy quyền

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi có nhu cầu cấp đổi GCN đã cấp.

....., ngày 03 tháng 8 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Cảnh
Vy Cảnh

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi: "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có phần diện tích tăng thêm mà thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận/thửa đất có một phần diện tích chưa được cấp Giấy chứng nhận thì ghi: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...".

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(5) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri)", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(6) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(7) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Bảng 18a: Danh sách những người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

S T T	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người nhận chuyển quyền sử dụng dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Ngày/tháng/ năm sinh	Địa chỉ	Mã số thuế (nếu có)	Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân	Ngày/tháng/ năm cấp	Diện tích sử dụng chung/Tỷ lệ sở hữu (nếu có)	Ghi chú (*)
1	Vg Carl	28/10/1942	P. Truong Quang Trung		051042000273	22/4/2021	1/7	Là chủ kho
2	Truong Thi Lech	01/04/1943	P. Truong Quang Trung		051143000268	22/4/2021	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ
3	Vg Van Tien	01/02/1968	P. Truong Quang Trung		0510680001858	22/4/2021	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ
4	Vg Van Thach	09/11/1973	P. Truong Quang Trung		0510730001562	22/4/2021	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ
5	Vg Van Truong	06/04/1977	P. Truong Quang Trung		0510770007163	01/09/2021	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ
6	Vg Van Cuu	10/02/1981	P. Truong Quang Trung		0510810005191	02/01/2023	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ
7	Vg Van Dea	04/11/1983	P. Truong Quang Trung		0510830001662	21/03/2024	1/7	Là thành viên của chung cư DSDĐT của họ

*Đối với trường hợp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là của vợ và chồng thì thể hiện thông tin "là
vợ/chồng"; trường hợp của hộ gia đình thì ghi "là thành viên có chung QSDĐ của hộ".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 3 tháng 8 năm 2026

[02] Lần đầu: ☒

[03] Bổ sung lần thứ: 1

☒ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: VV CÁNİK [05] Ngày, tháng, năm sinh: 28/10/1992

[06] Mã số thuế: [07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:

[08] Địa chỉ: Tp. Hà Nội [09] Xã/phường/đặc khu: Đ. Kim Liên [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0975599968 [12] Fax: [13] Email:

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[15] Mã số thuế: [16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 252; Tờ bản đồ số: 11

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Tp. Hà Nội Huyện Đức

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Đ. Kim Liên 1.2.3. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: Kinh doanh

1.5. Diện tích (m²): 1.148,5 m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- 01. Căn hộ để bán

- 01. Đơn kê khai báo thuế, 01. Giấy ủy quyền

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

Đặng Ngọc, ngày 3 tháng 8 năm 2016

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

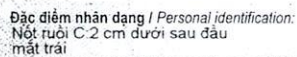
Họ và tên:

Chức vụ chuyên môn về thuế
số:

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/
Xác nhận điện tử)

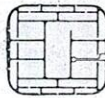
Cánh
ng cánh



Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 22/04/2021

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 22/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trở trái
Left index finger

Ngôn trò phá

Phạm Công Nguyên

IDVNM0420002732051042000273<<8
4210289M9912315VNM<<<<<<<<<8
VY<<CANH<<<<<<<<<<<<<<<<<



CẢI CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 051077007163

Họ và tên / Full name:

VY VĂN TRƯỜNG

Ngày sinh / Date of birth: 06/04/1977

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin: Tỉnh An Đông,

Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: Tỉnh An Đông,

Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Có giá trị đến: 06/04/2037
Date of expiry

Đặc điểm nhận dạng: 1- *Personal identification*:
 Nốt ruồi C: 2cm dưới sau đuôi
 mắt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year 01/09/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

QUAN LY HANH CHINH VE TRAT TU XA HOI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trở tra
Lepander finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0770071633051077007163<<9
7704064M3704066VNM<<<<<<<<<8
VY<<VAN<TRUONG<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



CẢ CƯỚC CÔNG DÂN

Citizer Identity Card 

Số / No. 051083001662

Họ và tên / Full name:

VY VĂN ĐẠI

Ngày sinh / Date of birth: 04/11/1983

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Tỉnh An Đông, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn Độc Lập**

Có giá trị đến: 04/11/2043
Date of expiry

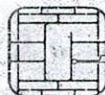
Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

Sẹo chàm C: 1cm trên trướ đầu

lông mày trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 21/03/2024

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Ngọc Cương

IDVNM0830016620051083001662<<6
8311047M4311049VNM<<<<<<<<<4
VY<VAN<DAI<<<<<<<<<<<<<<



Citizen Identity Card

VY VĂN CỬU

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

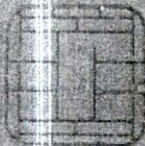
Tỉnh An Đông, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Co gis m' d'ant 10/02/2041
Dine d'arpre

Tỉnh An Đông, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

1994-1995

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
PUBLIC ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngân tư phal
Rất nhiều loại

Nguyễn Quốc Hùng

IDVNM0810051915051081005191<<1
8102106M4102108VNM<<<<<<<<<<6
VY<<VAN<CUU<<<<<<<<<<<<<<<<